

Ngày	6,800 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.6%	-11.7%	-17.0%

	Q3/24	
ROE	0.7%	+/- YoY ▼ 1.5%

	Q3/24		
DT thuần	1,515	QoQ ▲ 82.0 ▲ 5.7%	YoY ▲ 459 ▲ 43.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
DT thuần	3,934	YoY ▲ 1,069 ▲ 37.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN gộp	116	QoQ ▲ 15.0 ▲ 14.7%	YoY ▲ 16.0 ▲ 15.8%
	tỷ VNĐ		

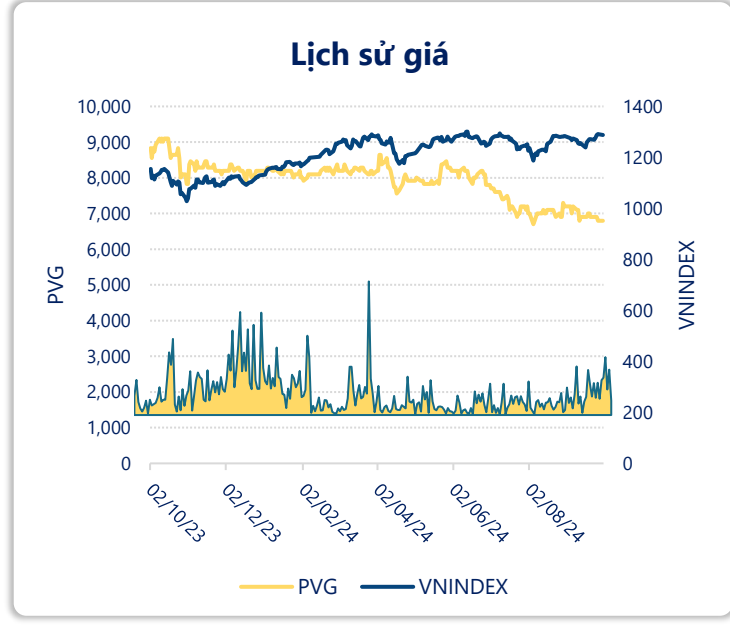
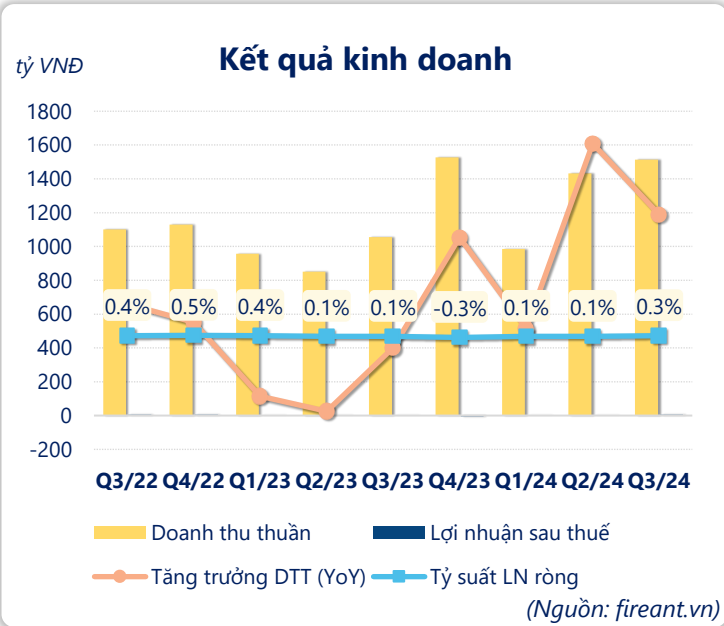
	9T 2024	
LN gộp	321	YoY ▲ 11.0 ▲ 3.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN thuần	6.58	QoQ ▲ 5.02 ▲ 322%	YoY ▲ 5.62 ▲ 585%
	tỷ VNĐ		

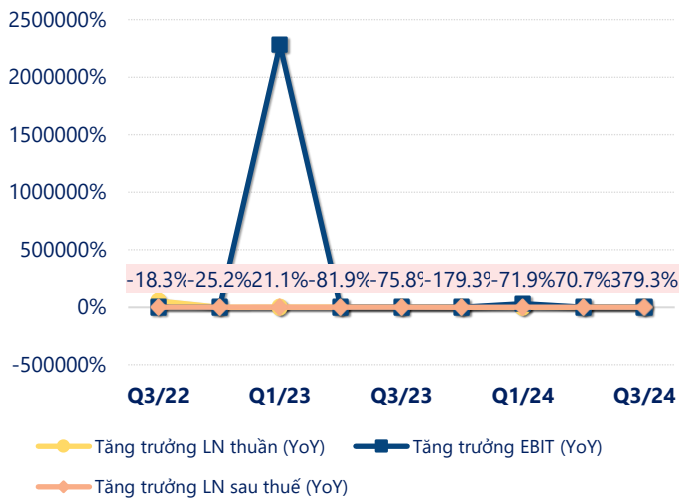
	9T 2024	
LN thuần	9.43	YoY ▲ 2.86 ▲ 43.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24		
LN sau thuế	5.26	QoQ ▲ 4.01 ▲ 321%	YoY ▲ 4.41 ▲ 519%
	tỷ VNĐ		

	9T 2024	
LN sau thuế	7.54	YoY ▲ 2.17 ▲ 40.4%
	tỷ VNĐ	

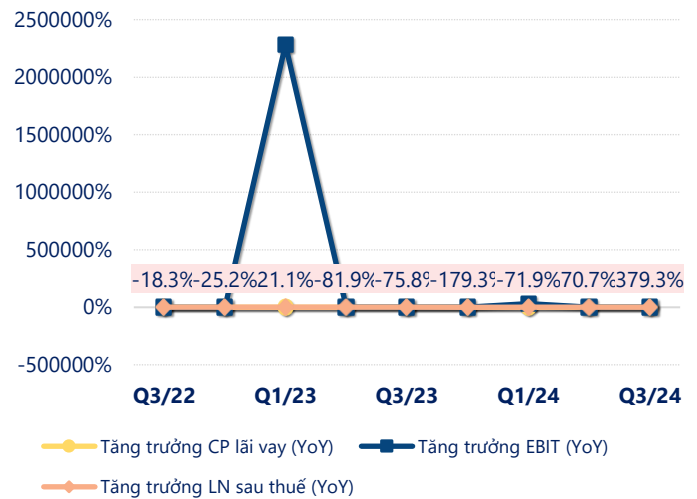


Tăng trưởng lợi nhuận



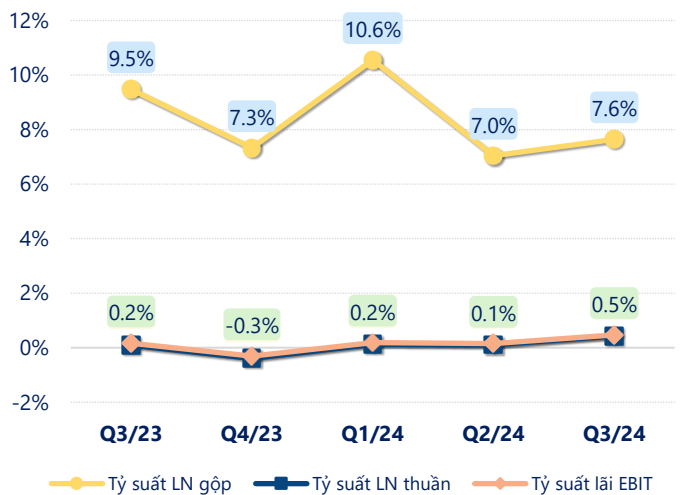
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



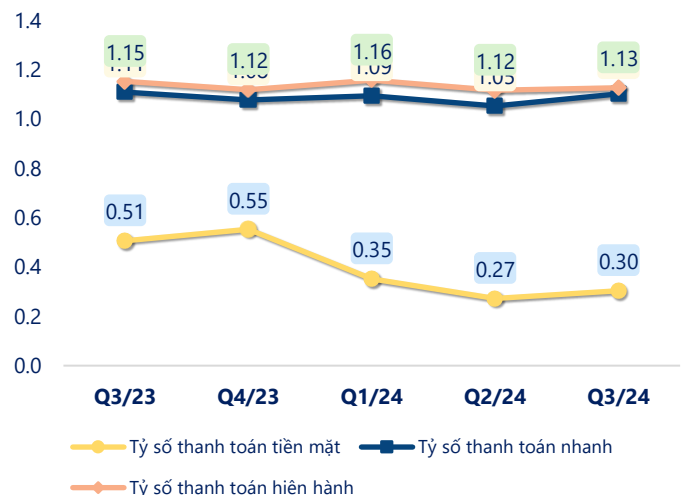
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



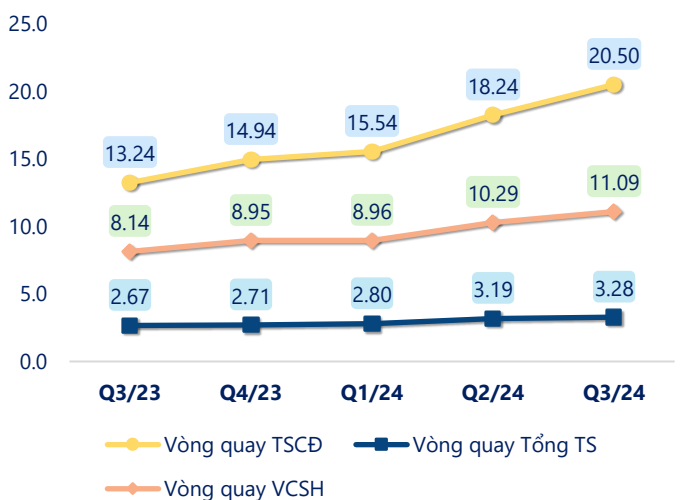
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



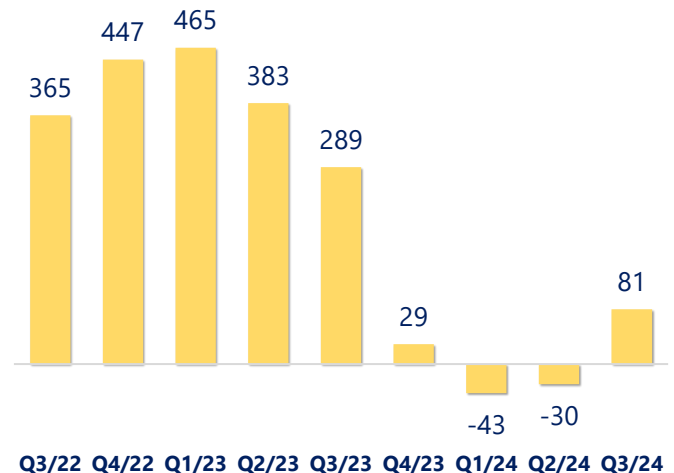
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH

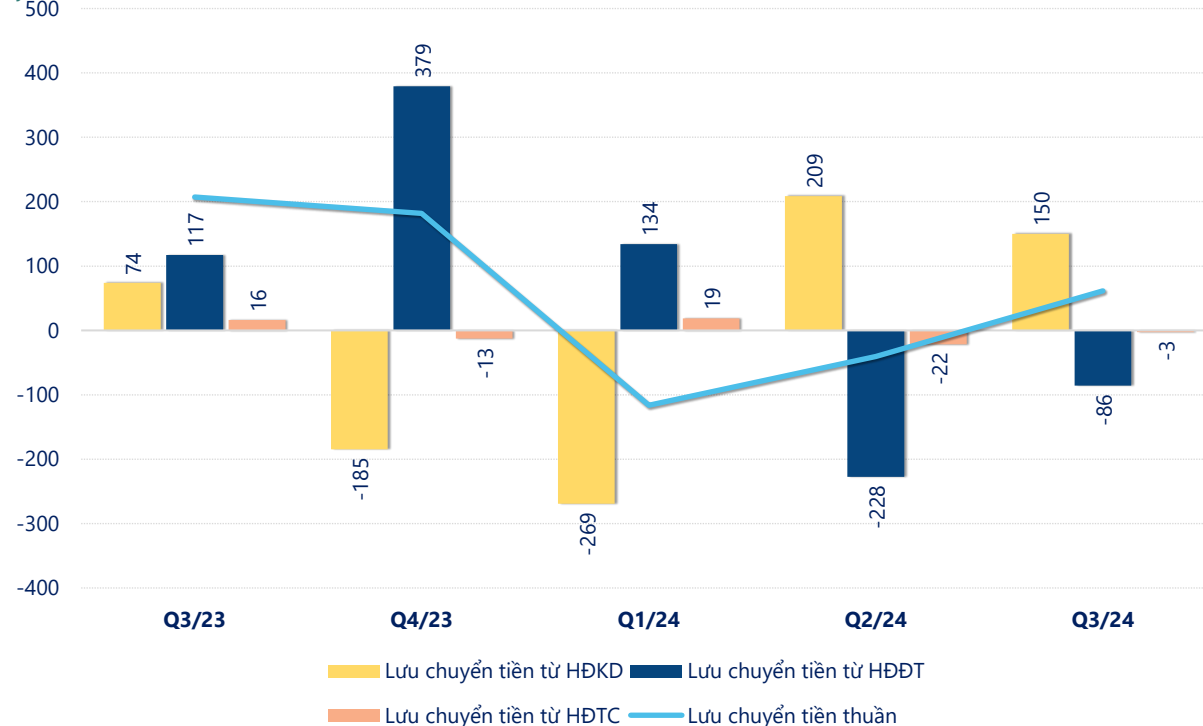
(tỷ VNĐ)

	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,515	1,056	43.4%	3,934	2,865	37.3%
Giá vốn hàng bán	1,399	956	46.3%	3,613	2,555	41.4%
Lợi nhuận gộp	116	100	15.8%	321	310	3.5%
Doanh thu HĐTC	6.52	7.00	-6.8%	15.8	22.0	-28.1%
Chi phí TC	0.54	0.58	-7.3%	1.73	1.15	50.4%
Chi phí lãi vay	0.53	0.58	-8.8%	1.71	1.15	49.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	104	94.0	10.7%	288	283	1.7%
Chi phí QLDN	11.2	11.6	-3.6%	37.9	41.4	-8.4%
LN thuần từ HĐKD	6.58	0.96	585%	9.43	6.57	43.6%
Lợi nhuận khác	0.00	0.17	-99.8%	-0.01	0.17	-104%
LN trước thuế	6.58	1.13	482%	9.42	6.74	39.9%
Lợi nhuận sau thuế	5.26	0.85	519%	7.54	5.37	40.4%
LNST của CĐ cty mẹ	5.26	0.85	519%	7.54	5.37	40.4%

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

tỷ VNĐ



(Nguồn: fireant.vn)